

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST

Ngày: 08/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Châu
2. Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Nhận - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1996; Tại: xã H, H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Y, xã H, H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H và bà Trịnh Thị N; Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: 02: Ngày 18/7/2017 bị Tòa án nhân dân Huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ra trại ngày 09/5/2018; Ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân Huyện KÔNG CHRO, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ra trại ngày 29/02/2020. Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2020 đến ngày 04/6/2020 chHển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Anh Trương Văn Hi - Sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã H, H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/5/2020 Vũ Văn H điều khiển xe mô tô BKS 36B1-628.19 đi từ thôn Trung Chính, xã Hoạt Giang đến nhà anh Trương Văn Hi ở thôn Yên Giang, xã Hoạt Giang, Huyện Hà Trung chơi. Khi đến

nhà anh Hi thấy không có ai ở nhà, cửa bếp không khóa, H lại gần quan sát thấy có bình Gas nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H dùng tay tháo rời bình Gas khỏi bếp ga và mang đặt lên xe mô tô rồi đi theo hướng đường liên xã ra QL1A, rồi đến cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình bà Đặng Thị S tại xã Đại Lộc, Hện Hậu Lộc bán bình Gas với giá 200.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 01/6/2020 H đến Công an Hện Hà Trubng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/6/2020 Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Hện Hà Trung định giá chiếc bình gas mà H trộm cắp có giá trị là 300.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 13/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Vũ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Hện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát Hện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/5/2020 tại nhà anh Trương Văn Hi, Vũ Văn H đã lợi dụng nhà vắng người, cửa không khóa nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 bình gas màu xanh, nhãn hiệu Việt-Nhật đã qua sử dụng có giá

trị là 300.000đ để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tuy giá trị tài sản trộm cắp chưa đủ 2.000.000đ nhưng Vũ Văn H đã hai lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng H đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, lợi dụng không có người ở nhà, cửa không khóa đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Hi nhằm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm, táo tợn, gây hoang mang tâm lý trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên bị cáo đã hai lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, đây thể hiện sự xem thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần phải xử cách ly H ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Đối với bà Đặng Thị S khi mua bình gas của H, bà S không biết đó là tài sản do H trộm cắp được, vì vậy không có căn cứ để xử lý bà S về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Sau khi biết bình gas là vật chứng vụ án, bà S đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an Hện Hà Trung để phục vụ cho quá trình giải quyết vụ án. Bà S đã nhận lại số tiền bồi thường 200.000 đồng của gia đình H nên không có yêu cầu thắc mắc gì khác. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra xác định chiếc bình Gas mà H trộm cắp là của anh Trương Văn Hi, nên Cơ quan CSĐT Công an Hện Hà Trung đã trả lại cho anh Hi theo quy định, anh Hi đã nhận lại và anh không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường thiệt hại. Nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B1-628.19, qua xác minh chiếc xe không phải vật chứng vụ án nào, chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đỗ Thị B, SN 1983 ở thôn Trung Chính, xã Hoạt Giang, Hện Hà Trung. Việc H mượn chiếc xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản chị B không biết mục đích, do đó không có căn cứ để thu giữ chiếc xe.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Bị cáo Vũ Văn H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 01/6/2020.

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, đối với H kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Hi kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Hện Hà Trung;
- Công an Hện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Tuấn

